CK.0000047071

PHẠM QUỲNH

TIỂU LUẬN

VIẾT BẰNG TIẾNG PHÁP
TRONG THỜI GIAN 1922-1932

ESSAIS 1922-1932

NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC

TIỂU LUẬN
VIẾT BẰNG TIẾNG PHÁP
TRONG THỜI GIAN 1922-1932

***

✓ VIỆT NAM - TÂM HỒN VÀ BẢN CHẤT

Nguyễn Xuân Khánh *dịch*

✓ VIỆT NAM - Ở GIAO DIỂM CỦA CÁC NỀN VĂN MINH

Nguyên Ngọc *dịch*

✓ VIỆT NAM - CHỦ NGHĨA DÂN TỘC VÀ CHẾ ĐỘ BẢO HỘ PHÁP

Ngô Quốc Chiến *dịch*

✓ VIỆT NAM - NHỮNG VẤN ĐỀ VĂN HOÁ VÀ CHÍNH TRỊ

Phạm Xuân Nguyên *dịch*

*****

© Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây
giữ bản quyền bản dịch tiếng Việt và tổ chức bố cục tập sách này

PHẠM QUỲNH

TIỂU LUẬN

VIẾT BẰNG TIẾNG PHÁP TRONG THỜI GIAN 1922-1932

PHẠM TOÀN *giới thiệu và biên tập*

NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC
TRUNG TÂM VĂN HÓA NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

LỜI GIỚI THIỆU

Không biết bởi cái duyên nào, nhạc sĩ Phạm Tuyên lại chọn Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây tại Hà Nội là địa chỉ duy nhất để trao những tập tiểu luận bằng tiếng Pháp do Phạm Quỳnh viết, tài sản sưu tập của gia đình và dòng họ, đã cho in một lần ở nước ngoài.

Thế rồi, Giám đốc và Chủ tịch Hội đồng Khoa học Trung tâm Đông Tây lại cho gọi tôi đến để giao việc tổ chức dịch, biên tập, giới thiệu, sao cho có một bản thảo khá hoàn chỉnh cho bạn đọc Việt Nam đương thời.

Vốn là người ít học, lại là lần đầu tiên biên tập một công trình nhiều người cùng làm, nhất là lại nghĩ đến gánh nặng trách nhiệm với học giả đã quá cố và gia đình Ngài, mới đầu tôi hơi ngần ngại. Nhưng chỉ mới lướt qua vài ba bài viết của Phạm Quỳnh, những bài viết trong hơn mười năm mà năm cuối cũng đánh dấu năm tôi ra đời, tôi thấy mình sửng sốt và tiếc rẻ tự hỏi vì sao đến bây giờ mới biết tới những trang viết đó. Thế rồi chính tôi lại đã vội vã nói với các bạn gánh việc ở Trung tâm Đông Tây: "Hãy để đó cho tôi, đừng giao cho ai khác nữa đấy!".

Hôm nay, công việc của các dịch giả đã xong, việc cùng nhau dò lại bản dịch với bản gốc cũng xong, trong thời gian này nhiều lúc phải dừng lại không chóng vánh để tìm một cách diễn đạt sao cho xứng với những áng văn tuyệt diệu của Phạm Quỳnh dù là không viết bằng tiếng mẹ đẻ; sau một ngày chủ nhật hoàn toàn thanh thản, giờ đây kẻ học trò này trong lòng đầy một

niềm tĩnh tâm xao xuyến, xin được mạnh dạn viết những lời giới thiệu gửi tới bạn đọc đương thời và luôn thể cũng là những lời khấn dâng tới một người thiên cổ.

LÒNG YÊU CÁI ĐẸP

Đọc Phạm Quỳnh cả bằng tiếng Việt lẫn bằng tiếng Pháp, cái ấn tượng đầu tiên sau đó còn tiếp tục đeo đuổi ta, ấy không chỉ là sự khâm phục chiều sâu bác học và tầm cao ái quốc của tác giả. Ấn tượng lớn hơn nữa, còn đáng yêu hơn nhiều, càng quyến rũ ta vô cùng, ấy là lòng yêu cái Đẹp của bậc chí sĩ đó.

Trong những bài bút ký viết bằng tiếng Việt cũng như trong những tiểu luận bằng tiếng Pháp, sự tiếp xúc đầu tiên của Phạm Quỳnh với đất nước của tổ tiên để lại, ấy là tiếp xúc với cái đẹp của một tổ quốc, một dân tộc, một nền văn hoá, một sức sống. Nhiều người cũng làm được điều này. Nhưng điều gây bất ngờ cho ta, ấy là cái đẹp lại hiện ra ở những con người hết sức giản dị trong cuộc sống thường nhật. Trong bút ký kể chuyện *Mười ngày ở Huế*, dĩ nhiên là Huế mang vẻ đẹp thuyết phục qua cảnh trí và nhất là các lăng tẩm, nhưng khi nhìn vào con người Huế thì Phạm Quỳnh lại làm hiện lên không phải những *mệ* mang họ hoàng tộc dài lê thê, mà cái đẹp Huế được Phạm Quỳnh làm lộ diện trong những con người thuộc tầng lớp dưới của xã hội.

Những ngày ngao du *Trên sông Hương* có một hình ảnh được khắc họa tỉ mỉ. Đấy là một người chồng:

Người chồng làm công việc kéo xe tay, anh dẫn chúng tôi vào thành phố, hoặc kéo xe cho chúng tôi khi cần. Khác với những người "đồng sự" ở Hà Nội, đó là một chàng trai rất lễ phép, dễ bảo, và tôi có thể nói, rất có giáo dục(*).

Còn đây là một chị vợ:

(*) Những đoạn trích in nghiêng đều lấy từ trong sách *Tiểu luận Phạm Quỳnh* này (BT).

Chị vợ thì dịu dàng, sẵn sàng phục vụ, nấu ăn ngon - chị nấu cho chúng tôi những món cá tuyệt vời - thêm vào đó chị còn có một chất giọng rất tuyệt: ban đêm, lúc chèo thuyền, chị vẫn hát những bài hát buồn buồn mê hồn.

Để nói về những con người hết sức dễ thương, những "người bạn" mới của Phạm Quỳnh khác hẳn với những người ông vẫn tiếp xúc trong cái môi trường bác học của mình, một bài thơ chữ Hán với hơi hướng Đường thi đã được nhà viết tiểu luận sử dụng để tạo thành bức chân dung cho chúng ta treo và ngắm:

I

Tháng sáu, cái nóng nung ngập bầu trời.
Người người bức bối than vãn trong cảnh lò lửa này
Nhưng, trong khắp thế gian, lại có cặp vợ chồng sung sướng.
Trên con thuyền mong manh, họ trữ đầy trăng thanh, gió mát.

II

Chồng trên cạn, vợ dưới sông, họ sống đời ung dung tự tại
Chồng kéo xe, vợ khua chèo lướt chiếc thuyền tam bản.
Nhưng cả xe cả thuyền đều chẳng xứng chở nỗi buồn chia cắt
Đêm về, vợ lại gặp chồng trên con đò sông nước.

III

Nước chảy về Đông cạn lại triều dâng
Sóng cuộn bùn lầy tràn đầy dòng sông.
Vợ bảo chồng:
Đừng như con nước khuấy bùn
Để thiếp ôm mặt khóc ròng đêm khuya

Xin đừng nghĩ nhà nho học Phạm Quỳnh lại đang định phong hoa tuyết nguyệt! Phạm Quỳnh hoàn toàn không có ý định giới thiệu thơ Đường luật của bạn mình. Phạm Quỳnh ý tứ dùng bài thơ kia để diễn tả một nỗi bất lực khi phải nói

tới một điều không ai đủ sức diễn tả, ấy là cái tiếng hát trên sông Hương.

Thế rồi, bỗng nhiên có một giọng cất lên giữa cái im lặng vừa mới bị cuộc nói chuyện của chúng tôi làm vẩn đục. Đó là tiếng hát của cô lái đò trẻ. Có lẽ cảnh vật đẹp đẽ đã làm cô xúc động mà cô không biết, nên cô đã hát lên một khúc hát dân gian, quá du dương, quá dịu dàng đến nỗi nó như tiếng nói của thiên nhiên đã tự bật ra tự cái im lặng của không gian. Cô gái hát theo nhịp điệu của những điệu "hò mái nhì". Nó dựa vào cách kéo dài giọng sao cho khúc hát theo được nhịp chuyển động của mái chèo. Cô lái đò hát rằng:

"Gió đưa cành trúc la đà
Tiếng chuông Thiên Mụ, canh gà Thọ Xương"

Khi nghe khúc hát này, quá mộc mạc và đồng thời quá gợi cảm, đến nỗi ta như thực sự cảm nhận được tiếng vọng xa xa của tiếng chuông và tiếng gà gáy. Đó là những tiếng động duy nhất phù hợp với một cảnh vật như thế này, thực vậy, cảnh vật này đang thiếu vắng chúng; trong một phút giây, chúng tôi đã có cảm giác về một chất thơ đích thực. Chừng nào mà chúng tôi còn nghiêm khắc khi xét đoán những câu thơ bác học và phức tạp của các thi sĩ cổ và hiện đại, thì chừng ấy chúng tôi còn đồng ý với nhau để công nhận khúc hát quá mộc mạc này là sự sáng tạo tự nhiên của tâm hồn đại chúng. Cái giọng điệu sâu sắc và không thể xác định nổi này đã bộc lộ ra cái vốn thi ca của dân tộc ta.

Thế là ta đã hiểu: tình yêu cái đẹp ở Phạm Quỳnh là tình yêu khám phá cái đẹp của dân tộc, thể hiện ở những con người bình dân cụ thể, những người là dân tộc chứ không phải là những người nằm trong lòng dân tộc. Những con người lắm chữ nghĩa sẽ nói đó là một thái độ "dân tuý" (populiste). Tôi không muốn cãi lại, để còn có thời gian đọc chính những lời bộc bạch đáng yêu của Phạm Quỳnh.

Ôi! những đêm xứ Huế không thể quên, những đêm đắm say và nồng nàn sống dưới thuyền tam bản trên sông Hương,

những đêm mê đắm ấy có lẽ sẽ chẳng bao giờ tôi được sống lại nữa!

Đã nhiều lần tôi quay trở lại Huế; cũng đã nhiều lần tôi lại dạo chơi bằng thuyền tam bản; tôi đã nghe cũng những khúc hát ấy, cũng thứ nhạc ấy, chúng đem lại cho tôi cũng sự quyến rũ hơi chút uể oải và buồn bã. Nhưng tôi đã không tìm lại được những xúc cảm mãnh liệt như cuộc du hành đầu tiên. Tuy nhiên khung cảnh vẫn là cảnh xưa, vẫn là những ngọn đồi xa xa như xưa, vẫn là con sông xưa chảy giữa đôi bờ rợp bóng ngày xưa, vẫn là những con thuyền tam bản rải rác trên dòng nước lười biếng, vẫn là ngọn tháp mộng mơ chiếm lĩnh cái góc phong cảnh thân thuộc ngày xưa; vẫn là những bức tường cao của tòa thành cổ tự ngắm bóng mình trong hào nước đầy cỏ lác; tất cả như gợi một bức tranh tinh tế bằng mực Tàu, bức tranh làm thỏa mãn trí tưởng tượng của những thi nhân. Chỉ riêng một điều là những người bạn cũ chẳng có mặt ở đấy nữa. Họ đã phiêu bạt bốn phương trời; họ đã chia cách khỏi ta vì khoảng cách và vì tư tưởng. Còn tâm hồn cũng vậy, có lẽ nó đã mất đi sức mạnh cảm xúc; tiếp xúc với những thực tế gồ ghề của cuộc đời, sự rung động bên trong đã giảm, tâm hồn trở nên ít bay bổng, và than ôi! nó đã quá khôn ngoan. Chính vì vậy mà những cảm xúc đầu tiên ta nhận được, những cảm xúc dịu dàng nhất, sâu sắc nhất sẽ không bao giờ gặp lại với cũng cường độ như xưa, và những giờ phút bay bổng nhất của cuộc đời sẽ chỉ sống lại được qua kỷ niệm.

DÂN TỘC LÀ CỤ THỂ

Những dòng chữ bên trên không chỉ là của một nhà báo trẻ giàu cảm xúc!

Đó là những dòng chữ của một chí sĩ trẻ ngẫm nghĩ về đất nước mình, về dân tộc mình. Và ở đây, ta sẽ thấy "dân tộc", "đất nước" đối với Phạm Quỳnh hoàn toàn không phải là những khái niệm khô khan học thuộc lòng theo sách vở

cốt để giật lấy một mảnh bằng. Dân tộc là những con người cụ thể như cô lái đò bình dân kia, như tiếng hát có tự muôn đời kia, cả con người lẫn tiếng hát mãi mãi cứ làm say đắm lòng người.

Một khi ta hiểu cung cách suy nghĩ - từ đó mà hiểu một văn phong Phạm Quỳnh - ta sẽ thấy người viết chính luận đó có cái đầu óc đầy chất thơ, đầy chất tự tình: Phạm Quỳnh không có thói lớn tiếng dạy dỗ bạn đọc về tính dân tộc hoặc về tinh thần dân tộc, mà tác giả tâm sự với đôi chút u buồn của kẻ mất nước với bạn đọc:

Khi ta có được cái may mắn thuộc về một dân tộc có sau lưng mình hai mươi lăm thế kỷ lịch sử, thì trong những lúc thất vọng hay hoài nghi, sẽ là một khích lệ tuyệt diệu nếu biết nhớ lại thiên sử thi anh hùng dài lâu của tổ tiên và rút lấy từ trong các bài học của quá khứ những sức mạnh cần thiết để đối mặt với hiện tại và chuẩn bị cho tương lai.

Những suy ngẫm đó không chỉ phảng phất chút u buồn! Sau cơn mưa trời lại nắng, sau những phút u buồn là những nhận thức rành rọt về dân tộc, những con người...

... khát khao một nền độc lập mà họ chưa bao giờ có được đầy đủ và trọn vẹn, thường khi phải đeo đuổi nó như một ảo ảnh, chẳng bao giờ chùn bước trong cuộc đeo đuổi nền độc lập ấy qua bao nhiêu thăng trầm và thất bại, đôi lần đạt được nó trong những cuộc bùng phát ý chí thật đáng ngạc nhiên ở một chủng tộc vốn thụ động và uể oải, khi những nhân cách lớn như một Trần Hưng Đạo, một Lê Lợi, một Gia Long trong một lúc nào đó hội tụ được linh hồn dân tộc và bằng bản lĩnh mạnh mẽ của mình chế ngự được những tiềm lực vô thức và hỗn loạn.

Trong nỗi đau suy ngẫm, hoặc suy ngẫm trong nỗi đau, Phạm Quỳnh không thể không suy ngẫm về hiện trạng nước Nam thân yêu của dân tộc đang sống dưới "chế độ bảo hộ" của chính phủ Pháp. Xin tuỳ ý, ai muốn tiếp tục coi đoạn trích trong tiểu luận dưới đây là để "thuyết phục đồng bào cam chịu